

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - VINH LONG
TỈNH VINH LONG**

Số: 21/2026/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vinh Long, ngày 03 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 270/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Trần Thị M**, sinh năm 1952. Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp nay là ấp H, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Bà **Ngô Thị M1**, sinh năm 1967. Địa chỉ: tổ A, ấp M, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Trần Thị M và bị đơn bà Ngô Thị M1 thỏa thuận:

- Bà Ngô Thị M1 có trách nhiệm trả bà Trần Thị M số tiền hui còn nợ tổng cộng bằng 11.000.000 đồng (*Mười một triệu đồng*).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: mỗi người chịu $\frac{1}{2}$ án phí quy định, cụ thể:

Bà Trần Thị M nộp 137.500 đồng (*Một trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*). Tuy nhiên bà Trần Thị M là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí; có đơn đề nghị miễn nộp án phí; do đó xem xét miễn án phí cho bà M theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bà Ngô Thị M1 nộp 137.500 đồng (*Một trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*).

- Về lãi suất chậm trả: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS khu vực 3 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 3 - Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Kim Ngân